

*Lục Ngạn, ngày 29 tháng 12 năm 2017*

Số: 274/2017/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN  
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 382/2017/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 12 năm 2017, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Vũ Thị T**, sinh năm 1988

ĐKKHKT: thôn C, xã K, huyện LNg, tỉnh BG

Chỗ ở: thôn Đ, xã T, huyện LNg, tỉnh BG

- Bị đơn: Anh **Lâm Văn Đ**, sinh năm 1983

ĐKKHKT: thôn C, xã K, huyện LNg, tỉnh BG

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 26, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 12 năm 2017.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21/12/2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Vũ Thị T và anh Lâm Văn Đ.**

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Lâm Thị Th, sinh ngày 11/6/2008 và Lâm Duy L, sinh ngày 30/6/2010. Các đương sự thống nhất giao cho anh Đ nuôi dưỡng con Lâm Duy L và giao cho chị T nuôi dưỡng con Lâm Thị T.

Việc cấp dưỡng nuôi con chung các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị T và anh Đ có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở chị T và anh Đ thực hiện quyền này.

- *Về tài sản chung*: Các đương sự xác định không có, không yêu cầu nên Tòa án không đặt ra xem xét giải quyết.

- *Về công nợ chung*: Các đương sự xác định không có, không yêu cầu nên Tòa án không đặt ra xem xét giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Vũ Thị T tự nguyện chịu cả 150.000 đồng (một trăm lăm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) chị T đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0003188 ngày 20/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang. Hoàn trả chị T số tiền 150.000 đồng (một trăm lăm mươi nghìn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và khụng bị kháng cáo, khỏng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lục Ngạn;
- Chi cục THADS huyện Lục Ngạn;
- UBND xã K;
- Các đương sự;
- Lưu HS; VP.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn An Ninh**